TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS -ST
Ngày: 04/5/2020

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà T T T .
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông: N V T - Cán bộ nghỉ hưu
2. Bà: B T K L - Cán bộ nghỉ hưu.

- ***Th□ ký phiên tòa***: Bà V T Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên toà***: Ông B T D - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/5/2020 tại Hội tr- ờng xét xử Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đ- a ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/TLST-HS ngày18/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXX-HS ngày 17/4/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **N Đ T** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 02/3/1980, tại thị xã K M , tỉnh H D .

Nơi ĐKHKTT : Xóm 6, thôn Đ U , xã B Đ , thị xã K M , tỉnh H D ; Chỗ ở: Tổ 36, khu Đ T , phường C Đ , thành phố C P , tỉnh Q N . Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12.

Con ông N Đ B , sinh năm 1956; Con bà M T N , sinh năm 1955.

Vợ : Q T T , sinh năm 1983, có 02 con: con lớn sinh năm 2003, con nhỏ 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 18/12/2019, hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

2. Họ và tên: **Đ X H** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 20/3/1975, tại thành phố C B , tỉnh C B .

Nơi ĐKHKTT: Tổ 24, phường S H , thành phố C B , tỉnh C B . Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 11/12.

Con ông: Đ T D , sinh năm 1945(đã chết); Con bà: S T S , sinh năm 1947.

Vợ: L T H P , sinh năm 1981(đã ly hôn), có 03 con: con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 26/6/2003, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong phần THADS ngày 29/9/2003.

- Ngày 17/02/2004, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với 09 tháng án treo của bản án ngày 26/6/2003 chuyển thành án giam, buộc Đào Xuân Hùng phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng tù. Ngày 25/5/2005, chấp hành xong bản án.

Bị bắt quả tang ngày 18/12/2019, hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

Người làm chứng: V N S , T D Q . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 18/12/2019, tại tổ 56, khu H S, phường C Đ , thành phố C P , tỉnh Q N , Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Đ X H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để sử dụng. Thu giữ trong túi quần trước bên trái 02 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng. Thu trong túi quần trước bên phải 01 ví giả da màu đen bên trong có 10.000đồng, 01 thẻ bảo hiểm y tế; 02 điện thoại di động.

Tại bản Kết luận giám định số 1029/GĐMT ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu của Đ X H là ma túy, loại Heroine, tổng trọng lượng là 0,114gam.

Quá trình điều tra Đ X H khai: H nghiện ma túy, biết T và có số điện thoại của T do một người bạn xã hội tên là V (không biết nhà V ở đâu) cho. Khoảng 09 giờ ngày 18/12/2019, có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đón xe bus từ thành phố H L đến chợ C Đ , thành phố Cẩm Phả tìm mua ma túy. H điện thoại cho T hỏi mua ma túy. T đón H ở đầu ngõ rồi đưa vào phòng trọ của T . Tại đây, H đưa cho T 400.000đồng, T cầm tiền rồi đưa cho H 02 gói giấy chứa ma túy. Khi H vừa đi khỏi phòng trọ của T một đoạn thì Công an đến bắt quả tang và thu giữ 02 gói ma túy; 01 ví giả da màu đen bên trong có 10.000đồng, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đ X H và 01 điện thoại Nokia cảm ứng không liên quan đến hành vi mua ma túy, còn 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen lắp sim Hùng sử dụng để liên lạc mua ma túy của T .

N Đ T khai: Khoảng 15 giờ ngày 17/12/2019, T mua của 01 người bạn xã hội tên H (không biết lai lịch, địa chỉ) 02 gói ma túy Heroin với giá 400.000đồng, Về nhà T sử dụng hết 01 gói, gói còn lại san ra và đóng vào 02 gói giấy. Khoảng 09h ngày 18/12/2019, có số điện thoại lạ gọi đến (sau này mới biết tên H) hỏi mua 400.000đồng ma túy Heroin thì T đồng ý. T đưa H vào phòng trọ rồi bán cho H 02 gói ma túy với giá 400.000đồng. Sau khi biết H bị bắt T đã đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp 01 ví giả da màu nâu bên trong có 4.985.000 đồng, trong đó 400.000đồng là số tiền T vừa bán ma túy cho H , số còn lại do T lao động mà có; 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM của Ngân hàng VietinBank, 01 thẻ ATM của Ngân hàng AgriBank và 01 giấy phép lái xe đều mang tên N Đ T không liên quan đến hành vi mua bán ma túy; 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã liên lạc bán ma túy cho H . Ngoài ra Công an thu tại phòng trọ của T 01 túi nilon chứa 10 mảnh giấy loại ôly.

Người chứng kiến: Ông V N S và T D Q có lời khai: Buổi sáng ngày 18/12/2019 các ông được chứng kiến Công an kiểm tra và bắt giữ một thanh niên tên H có hành vi cất giấu ma túy trong người và thu giữ vật chứng. Sau đó Công an mời các ông về Trụ sở Công an để lập biên bản.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS -CP ngày 17/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố N Đ T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Đ X H về tội : "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt: N Đ T từ 24 tháng đến 30 tháng; Đ X H từ 18 tháng đến 24 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, N Đ T và Đ X H khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H , biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với T , biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chứng cứ khác thu thập đ- ợc có trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 18/12/2019, tại tổ 56, khu H S, phường C Đ , thành phố C P , tỉnh Q N , N Đ T có hành vi bán trái phép 0,114 gam ma túy loại Heroine với giá 400.000đồng cho Đ X H . Khi H mang ma túy đi tìm chỗ sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang, sau đó N Đ T đến Công an đầu thú.

[3] Hành vi bán trái phép 0,114 gam ma túy loại Heroin của N Đ T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Hành vi cất giấu trái phép 0,114 gam ma túy loại Heroine của Đ X H đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nh- Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo.

Hành vi của N Đ T và Đ X H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà n- ớc. Các bị cáo là người trưởng thành, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên đã thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ

trái phép chất ma túy. Hành vi của T không chỉ gây ra tệ nạn nghiện ma túy trong cộng đồng mà còn là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. H nghiện chất ma túy hiểu rõ ma túy là chất gây nghiện, làm cho người sử dụng hoàn toàn bị lệ thuộc và có thể gây ra nhiều hiểm họa cho xã hội, nhưng vì để thỏa mãn cho bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, do đó cần xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo một thời gian mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chống tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo H không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, năm 2003 và năm 2004 H bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng và Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi được trở về địa phương bản thân H chưa phấn đấu, tu dưỡng rèn luyện bản thân ngày càng tốt hơn, đến nay vi phạm pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của H mới đủ để cải tạo giáo dục H .

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, sau khi H bị bắt quả tang thì T đã đầu thú, bị cáo H có bố mẹ tham gia kháng chiến chống Mỹ và được nhà nước tặng huân, huy chương nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,114 gam ma túy loại Heroin thu giữ của Đ X H , Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đã giám định hết, không hoàn lại nên không xem xét.

01 túi nilon chứa 10 mảnh giấy loại ôly thu giữ tại phòng trọ của N Đ T , không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động Nokia màu đen của Đ X H và 01 điện thoại di động Nokia màu đen của N Đ T sử dụng liên lạc mua, bán ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Cơ quan điều tra thu giữ 4.985.000đồng của N Đ T , trong đó có 400.000đồng T bán ma túy cho H mà có, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 4.585.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó trả lại cho N Đ T .

01 ví giả da màu đen, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đ X H , 01 điện thoại cảm ứng màu đen và 10.000đồng của H , không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Đ X H .

01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM của Ngân hàng VietinBank, 01 thẻ ATM của Ngân hàng AgriBank và 01 giấy phép lái xe đều là tài sản của N Đ T , không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho N Đ T .

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] N Đ T khai đối tượng tên H đã bán ma túy cho T , do không có lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ được nên không xem xét.

[8] Về án phí: N Đ T và Đ X H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **N Đ T** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: N Đ T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Đ X H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Đ X H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/12/2019.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm 01 sim của Đ X H ; 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm 01 sim và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của N Đ T .

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi nilon chứa 10 mảnh giấy loại ôly của N Đ T .

- Trả lại cho N Đ T : 01 ví giả da màu nâu, 01 Căn cước công dân, 01 thẻ ATM của Ngân hàng VietinBank, 01 thẻ ATM của Ngân hàng AgriBank, 01 giấy phép lái xe đều mang tên N Đ T và 4.585.000đ (Bốn triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Đ X H : 01 ví giả da màu đen, 01 Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đ X H , 01 điện thoại cảm ứng và 10.000đ (Mười nghìn đồng).

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95/BB-THA ngày 19/3/2020 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí: N Đ T và Đ X H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 04/5/2020.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND thành phố Cẩm Phả;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Cơ quan CSĐT Công an TP. Cẩm Phả;*
- *Cơ quan THAHS Công an TP. Cẩm Phả;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả*
- *Lưu hồ sơ, Văn phòng.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

T T T

TÒA ÁN NHÂN DÂN
ThÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 04 tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 04 tháng 5 năm 2020

Tại: Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Túc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tơn; Bà Bùi Thị Kim Loan.

Tiến hành nghị án đối với vụ án Hình sự thụ lý số 54/2020/HSST ngày 18/3/2020 đối với các bị cáo: Nguyễn Đình Thương, tên gọi khác: không, sinh ngày 02/3/1980 tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Đào Xuân Hùng, tên gọi khác: không, sinh ngày 20/3/1975 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với các bị cáo:

- Tuyên bố: Nguyễn Đình Thương phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; Đào Xuân Hùng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Kết quả biểu quyết: 3/3.

- □p dụng: khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Nguyễn Đình Thương 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, giữ 18/12/2019. Kết quả biểu quyết: 3/3.

- □p dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Đào Xuân Hùng 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, giữ 18/12/2019. Kết quả biểu quyết: 3/3.

4.Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi nilon chứa 10 mảnh giấy loại ôly của Nguyễn Đình Thương.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm 01 sim của Đào Xuân Hùng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm 01 sim và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của Nguyễn Đình Thương.

- Trả lại cho Nguyễn Đình Thương: 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM của Ngân hàng VietinBank, 01 thẻ ATM của Ngân hàng AgriBank, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Đình Thương và 4.585.000đ (Bốn triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Đào Xuân Hùng: 01 ví giả da màu đen, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đào Xuân Hùng, 01 điện thoại cảm ứng màu đen và 10.000đ (Mười nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về vấn đề khác: Nguyễn Đình Thương khai đối tượng tên Hoàng đã bán ma túy cho Thương, do không có lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ được nên không xem xét. Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/5/2020. Kết quả biểu quyết: 3/3

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án hình phạt tù.

Nghị án kết thúc hồi giờ phút ngày 04/5/2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và thống nhất ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
ThÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 20 tháng 12 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 20 tháng 12 năm 2019

Tại: Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Túc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tơn; Bà Bùi Thị Kim Loan.

Tiến hành nghị án đối với vụ án Hình sự thụ lý số 178/2019/HSST ngày 27/11/2019 đối với bị cáo: Đỗ Văn Quang, tên gọi khác: không, sinh ngày 10/6/1991 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2.Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với các bị cáo:

Tuyên bố: **Đỗ Văn Quang** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Kết quả biểu quyết: 3/3.

□p dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

Xử phạt: **Đỗ Văn Quang** 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, giữ 16/9/2019. Kết quả biểu quyết: 3/3.

4.Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,57gam ma túy trong phong bì niêm phong số 741/GĐMT và M1:0,93gam, M2: 0,77gam trong phong bì niêm phong số 742/GĐMT ngày 19/9/2019; 01 hộp bìa màu vàng, 01 cân tiểu ly điện tử, 01 ống nhựa, 01 chai nhựa, 01 nắp chai đục lỗ gắn nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone vỏ màu đen lắp 01 sim và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của Đỗ Văn Quang.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 49/BB-THA ngày 17/12/2019 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Truy thu, nộp ngân sách nhà nước: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của Đỗ Văn Quang. Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về vấn đề khác:

- Đỗ Văn Quang khai đối tượng tên Thành đã bán ma túy cho Quang, do không có lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm rõ được nên không xem xét.

- Phan Thị Đoan có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Cẩm Phả đã xử phạt hành chính là phù hợp pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Về án phí: Đỗ Văn Quang phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/12/2019; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Trịnh Minh Hoàng Văn có mặt, có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Chị Đỗ Thị Huyền Trang vắng mặt, có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án hình phạt tù.

Nghị án kết thúc hồi giờ phút ngày 20/12/2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và thống nhất ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**